

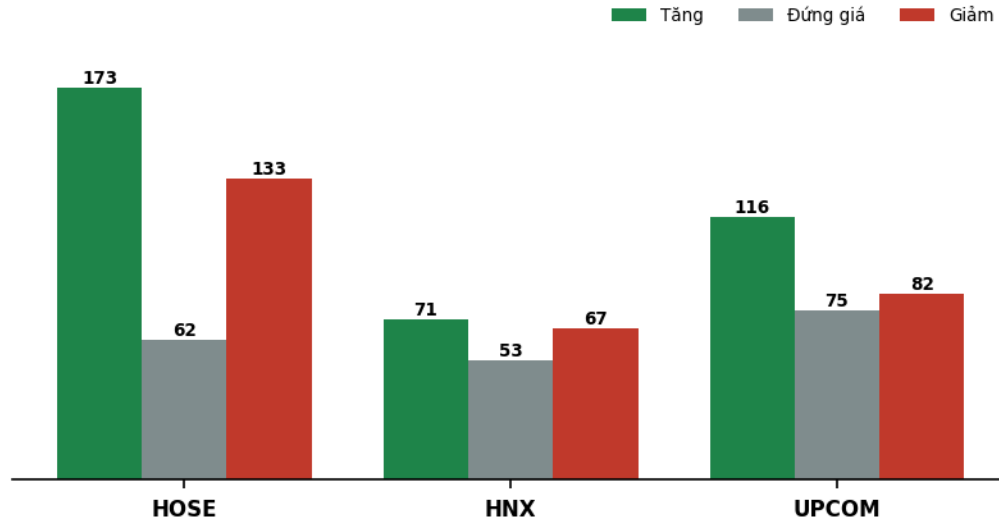
03.06.2026

# MARKET INSIGHTS REPORT

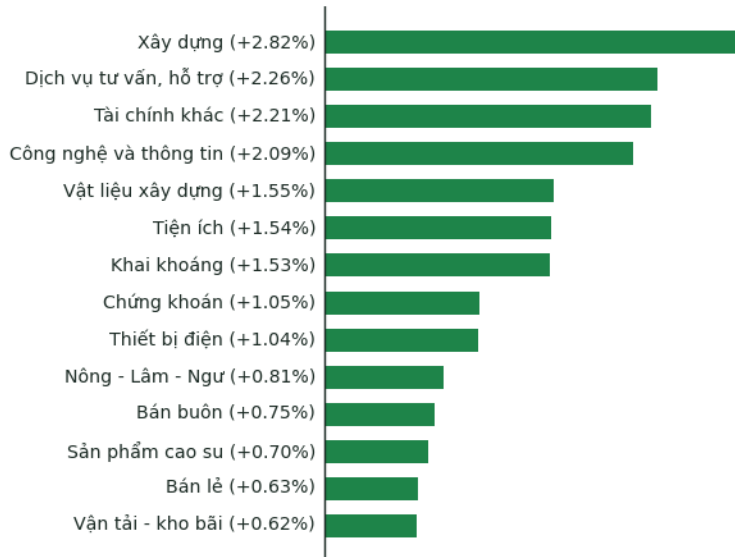
**VAI-ĐẦU-VAI / GIẢM DẪN**

*Phân tích kỹ thuật & chiến lược · 03.06.2026*

## Độ rộng thị trường

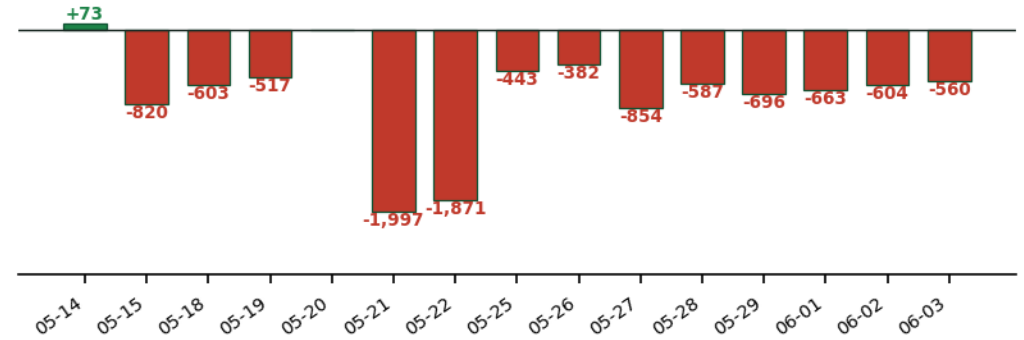


## Tăng/giảm chỉ số ngành



## Giá trị ròng khối ngoại HOSE – 15 phiên liên tiếp

Giá trị ròng khối ngoại HOSE – 15 phiên (tỷ VND)



## Top vốn hóa

Mã	Giá	+/-%	KL	P/E	Vốn hóa(tỷ)
VIC	197,600.00	-3.6	5.1M	112.0	1,578,966
VHM	148,400.00	-1.6	6.3M	9.0	619,398
VCB	61,900.00	+0.5	4.4M	14.0	514,710
BID	41,900.00	+0.5	2.7M	9.0	303,579
VGI	94,200.00	+1.4	0.4M	25.0	282,770
CTG	33,950.00	+0.3	6.5M	5.0	262,911
TCB	31,550.00	-1.1	11.1M	8.0	226,051
VPB	26,450.00	0.0	12.3M	7.0	209,852
MBB	25,200.00	+2.2	14.5M	6.0	198,556
GAS	84,500.00	+2.8	1.0M	16.0	198,344

## VN-INDEX TECHNICAL ANALYSIS DASHBOARD & COMMENTARY

**VN-INDEX 1,819.01 -7.46 (-0.41%) • Ngày 03/06/2026 • Sàn VN-Index (HOSE) • GTGD 20,562 tỷ**

VN-Index giảm 0,41% xuống 1819,01 điểm với thanh khoản đạt 20562,4 tỷ đồng trong bối cảnh xuất hiện mẫu hình vai-đầu-vai. Độ thị kỹ thuật ghi nhận nền giảm và dải Bollinger đang xác lập xu thế đi xuống rõ rệt.

### DẪN DẮT / HÚT TIẾN & PHÂN TÍCH CHỈ SỐ

- KHỐI LƯỢNG:** khối lượng dưới trung bình ( $\times 0.95$  so TB20)
- RSI:** RSI 39 — nghiêng tiêu cực (dưới 50)
- MACD:** MACD histogram **ÂM** — động lượng giảm, đường MACD dưới tín hiệu
- BOLLINGER:** Dải Bollinger: xu thế giảm
- NỀN:** Nền giảm
- MẪU HÌNH:** Vai-đầu-vai / giảm dần
- Chỉ báo RSI ở mức 39 thể hiện trạng thái tiêu cực và MACD histogram âm cho thấy động lượng giảm đang chiếm ưu thế. Đường MACD nằm dưới đường tín hiệu củng cố áp lực điều chỉnh của chỉ số chính.

### DÒNG TIỀN · HÀNH VI GIAO DỊCH & ĐỘ RỘNG

PHÂN BỐ DÒNG TIỀN (TỶ VND · GTGD 16,840)



GIAO DỊCH THEO NHÓM NGƯỜI (TỶ, RÒNG)

Tổ chức nội	+700 (Mua ròng)
Cá nhân nội	+67 (Mua ròng)
Tự doanh	-208 (Bán ròng)
Cá nhân ngoại	-387 (Bán ròng)
Tổ chức ngoại	-172 (Bán ròng)

ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG (SỐ MÃ)



### KHỐI NGOẠI MUA / BÁN RÒNG — HOSE+HNX (TỶ)

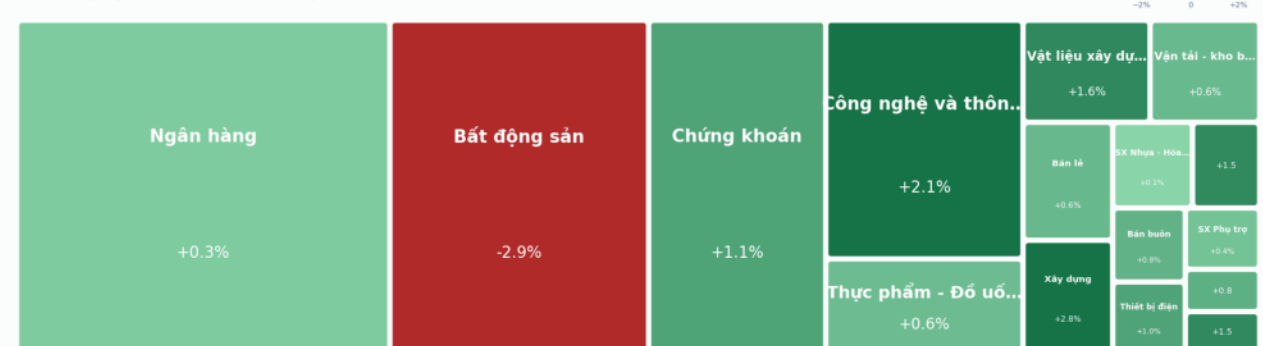
TOP MUA RÒNG		TOP BÁN RÒNG	
1. MSB	HOSE 169.0	1. VIC	HOSE -118.3
2. PNJ	HOSE 116.1	2. HPG	HOSE -107.2
3. DCM	HOSE 50.2	3. VHM	HOSE -99.5
4. HSG	HOSE 38.5	4. CTD	HOSE -88.5
5. MSN	HOSE 34.9	5. VCB	HOSE -47.4
6. VPB	HOSE 31.7	6. KBC	HOSE -41.2
7. HDB	HOSE 18.5	7. IDC	HNX -41.1
8. DPM	HOSE 16.8	8. SSI	HOSE -32.5
9. SHB	HOSE 14.7	9. PVT	HOSE -31.8
10. VJC	HOSE 13.3	10. EIB	HOSE -30.3

### PHÂN BỐ DÒNG TIỀN & XU HƯỚNG NGÀNH (so 1 · 3 · 5 phiên — ô lớn = dòng tiền mạnh)

Dòng tiền & %thay đổi theo ngành

Ngành	GT(tỷ)	%1p	%3p	%5p
Ngân hàng	5,258	+0.3	-1.3	-3.9
Bất động sản	3,644	-2.9	-5.0	-3.6
Chứng khoán	2,494	+1.1	-1.2	-2.9
Công nghệ và thông tin	1,999	+2.1	+6.3	+4.8
Thực phẩm - Đồ uống	781	+0.6	-0.7	-0.6
Vật liệu xây dựng	550	+1.6	+0.4	-0.4
Vận tải - kho bãi	475	+0.6	-0.2	-1.3
Bán lẻ	449	+0.6	+1.8	-1.9
Xây dựng	426	+2.8	+6.8	+10.6
SX Nhựa - Hóa chất	290	+0.1	-0.9	-1.4
Tiện ích	244	+1.5	-1.7	+1.2

Bản đồ nhiệt ngành (ô = GTGD · màu = %1 phiên)



### XU HƯỚNG & DỰ BÁO TIẾP THEO

KHANG CỰ	HỖ TRỢ	MỤC TIÊU
1,975.24	1,778.26	1,703.01

### DỰ BÁO TIẾP THEO

Thị trường có xác suất giảm điểm lên tới 66% với mục tiêu kỹ thuật hướng về vùng 1703,01 điểm. VN-Index cần giữ vững ngưỡng hỗ trợ 1778,26 để tránh rơi vào kịch bản tiêu cực hơn trong ngắn hạn.  
Xác suất phiên kế: ▲ tăng 34% ▼ giảm 66%

Sức mạnh tín hiệu (-100...+100): ● MUA MẠNH  $\geq +45$  ● MUA +20...+45 ● QUAN SÁT -20...+20 ● BÁN -45...-20 ● BÁN MẠNH  $\leq -45$

<p><b>MSN</b> <b>BÁN -34</b></p> <p><b>Giá 75,100.00 (+2.6%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 44 · MACD -337.10 · KL x0.73</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 72,600.00 · KC 82,400.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 41%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>IDC</b> <b>QUAN SÁT +14</b></p> <p><b>Giá 43,500.00 (+1.4%)</b></p> <p>Nến: Nến tăng</p> <p>RSI 45 · MACD 67.32 · KL x0.72</p> <p>Bollinger: đi ngang</p> <p>HT 41,400.00 · KC 46,300.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 63%</p> <p>Bear Flag (cờ giảm)</p>	<p><b>GAS</b> <b>QUAN SÁT -9</b></p> <p><b>Giá 84,500.00 (+2.8%)</b></p> <p>Nến: Nến tăng</p> <p>RSI 52 · MACD -17.25 · KL x0.38</p> <p>Bollinger: đi ngang</p> <p>HT 73,400.00 · KC 95,500.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 52%</p> <p>Tích lũy đi ngang</p>	<p><b>CTR</b> <b>QUAN SÁT +4</b></p> <p><b>Giá 90,000.00 (+0.7%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 55 · MACD -193.29 · KL x0.56</p> <p>Bollinger: đi ngang</p> <p>HT 81,600.00 · KC 95,400.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 60%</p> <p>Tích lũy đi ngang</p>
<p><b>VGI</b> <b>QUAN SÁT -0</b></p> <p><b>Giá 94,200.00 (+1.4%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 52 · MACD -85.39 · KL x0.52</p> <p>Bollinger: đi ngang</p> <p>HT 84,000.00 · KC 109,000.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 57%</p> <p>Tích lũy đi ngang</p>	<p><b>FRT</b> <b>MUA +30</b></p> <p><b>Giá 128,100.00 (+0.3%)</b></p> <p>Nến: Nến tăng</p> <p>RSI 27 · MACD 61.52 · KL x1.14</p> <p>Bollinger: đi ngang</p> <p>HT 126,700.00 · KC 149,400.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 73%</p> <p>Bear Flag (cờ giảm)</p>	<p><b>DGW</b> <b>BÁN -27</b></p> <p><b>Giá 40,450.00 (+2.7%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 40 · MACD -75.19 · KL x0.58</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 39,100.00 · KC 44,750.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 45%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>PVD</b> <b>BÁN -30</b></p> <p><b>Giá 30,000.00 (+2.6%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 42 · MACD -211.52 · KL x0.36</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 29,000.00 · KC 36,050.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 44%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>
<p><b>SHS</b> <b>MUA MẠNH +65</b></p> <p><b>Giá 18,400.00 (+4.0%)</b></p> <p>Nến: Nến tăng</p> <p>RSI 58 · MACD 42.97 · KL x1.37</p> <p>Bollinger: tăng</p> <p>HT 16,600.00 · KC 18,700.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 78%</p> <p>Tăng dần (uptrend)</p>	<p><b>HCM</b> <b>QUAN SÁT -18</b></p> <p><b>Giá 27,300.00 (+2.4%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 49 · MACD -339.32 · KL x0.58</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 26,550.00 · KC 30,450.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 46%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>CTD</b> <b>BÁN -31</b></p> <p><b>Giá 71,800.00 (+2.6%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 38 · MACD -168.16 · KL x0.44</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 69,900.00 · KC 90,300.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 43%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>PVS</b> <b>BÁN -24</b></p> <p><b>Giá 38,500.00 (+1.9%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 46 · MACD -168.57 · KL x0.37</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 37,700.00 · KC 44,000.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 46%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>

Sức mạnh tín hiệu (-100...+100): ● MUA MẠNH  $\geq +45$  ● MUA +20...+45 ● QUAN SÁT -20...+20 ● BÁN -45...-20 ● BÁN MẠNH  $\leq -45$

<p><b>LPB</b> <b>BÁN MẠNH -48</b></p> <p><b>Giá 48,000.00 (-5.7%)</b></p> <p>Nến: Marubozu giảm (lực bán mạnh)</p> <p>RSI 38 · MACD -705.66 · KL x1.15</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 48,000.00 · KC 58,300.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 33%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>VIC</b> <b>BÁN MẠNH -55</b></p> <p><b>Giá 197,600.00 (-3.6%)</b></p> <p>Nến: Nến giảm</p> <p>RSI 40 · MACD -4,760.64 · KL x1.39</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 191,000.00 · KC 232,000.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 35%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>PHR</b> <b>BÁN -26</b></p> <p><b>Giá 67,200.00 (-1.9%)</b></p> <p>Nến: Nến giảm</p> <p>RSI 53 · MACD -182.14 · KL x0.82</p> <p>Bollinger: đi ngang</p> <p>HT 62,200.00 · KC 74,700.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 43%</p> <p>Tích lũy đi ngang</p>	<p><b>VHM</b> <b>BÁN -39</b></p> <p><b>Giá 148,400.00 (-1.6%)</b></p> <p>Nến: Hanging Man</p> <p>RSI 49 · MACD -2,252.60 · KL x1.01</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 142,200.00 · KC 173,300.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 38%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>
<p><b>BFC</b> <b>BÁN -43</b></p> <p><b>Giá 57,100.00 (-1.9%)</b></p> <p>Nến: Marubozu giảm (lực bán mạnh)</p> <p>RSI 44 · MACD -333.19 · KL x0.64</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 55,400.00 · KC 67,800.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 33%</p> <p>Tích lũy đi ngang</p>	<p><b>TCB</b> <b>BÁN MẠNH -54</b></p> <p><b>Giá 31,550.00 (-1.1%)</b></p> <p>Nến: Nến giảm</p> <p>RSI 39 · MACD -213.97 · KL x1.02</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 31,050.00 · KC 34,800.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 34%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>BMP</b> <b>BÁN MẠNH -51</b></p> <p><b>Giá 135,300.00 (-0.1%)</b></p> <p>Nến: Nến giảm</p> <p>RSI 37 · MACD -1,421.98 · KL x0.34</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 135,100.00 · KC 164,000.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 32%</p> <p>Bear Flag (cờ giảm)</p>	<p><b>VNM</b> <b>BÁN MẠNH -50</b></p> <p><b>Giá 58,300.00 (-0.5%)</b></p> <p>Nến: Nến giảm</p> <p>RSI 36 · MACD -31.06 · KL x1.05</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 58,100.00 · KC 61,800.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 36%</p> <p>Bear Flag (cờ giảm)</p>
<p><b>VCB</b> <b>BÁN -34</b></p> <p><b>Giá 61,900.00 (+0.5%)</b></p> <p>Nến: Nến tăng</p> <p>RSI 49 · MACD -252.61 · KL x0.51</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 59,200.00 · KC 66,200.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 39%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>VLB</b> <b>MUA +31</b></p> <p><b>Giá 47,600.00 (-2.1%)</b></p> <p>Nến: Marubozu giảm (lực bán mạnh)</p> <p>RSI 58 · MACD 273.20 · KL x0.63</p> <p>Bollinger: tăng</p> <p>HT 44,000.00 · KC 49,700.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 60%</p> <p>Tăng dần (uptrend)</p>	<p><b>TV2</b> <b>BÁN -35</b></p> <p><b>Giá 29,300.00 (+3.5%)</b></p> <p>Nến: Marubozu tăng (lực mua mạnh)</p> <p>RSI 30 · MACD -149.96 · KL x0.51</p> <p>Bollinger: giảm</p> <p>HT 28,250.00 · KC 35,000.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 40%</p> <p>Vai-đầu-vai / giảm dần</p>	<p><b>F88</b> <b>QUAN SÁT +20</b></p> <p><b>Giá 163,800.00 (-7.1%)</b></p> <p>Nến: Nến giảm</p> <p>RSI 57 · MACD 2,437.52 · KL x2.17</p> <p>Bollinger: tăng</p> <p>HT 143,200.00 · KC 179,800.00</p> <p>Xác suất tăng phiên kế: 59%</p> <p>Tăng dần (uptrend)</p>

Loại	Mã	Giá đóng	KLGD TB 20p	Điểm MUA	Điểm BÁN	TH gốc	SMC	MA	Phân kỳ
BÁN	TSC	2.34	194,655	3	5	-1	SMC: BOS Giam	MA: Cum Trend Shift MA: Giao Cat 8-15	PK: Phan Ky Chuan (-)
BÁN	NVL	13.60	23,512,544	0	5	-1	SMC: BOS Giam		

Loại	Mã	Giá đóng	KLGD TB 20p	Điểm MUA	Điểm BÁN	TH gốc	SMC	MA	Phân kỳ
MUA	SAB	47.50	750,895	8	1	1	SMC: CHOCH Tang	MA: Pullback 100/200 MA: Golden Cross	PK: Phan Ky Chuan (+)
MUA	TCI	12.30	262,950	6	2	1	SMC: CHOCH Tang SMC: BOS Tang	MA: Cum Trend Shift	PK: Phan Ky Chuan (-)
MUA	DRI	14.50	735,975	4	0	1	SMC: CHOCH Tang SMC: BOS Tang		
MUA	CSM	12.50	253,050	4	0	1	SMC: BOS Tang	MA: Cum Trend Shift MA: Pullback 100/200	
MUA	HCM	27.30	8,041,715	4	1	1	SMC: BOS Tang		PK: Phan Ky Chuan (+)
MUA	SHB	13.80	50,341,848	4	0	1		MA: Giao Cat 8-15	PK: Phan Ky Kep (+)
CHỜ MUA	DAH	3.21	112,305	3	0	0		MA: Cum Trend Shift MA: Pullback 100/200	
CHỜ MUA	FIR	5.22	400,015	3	0	0		MA: Cum Trend Shift MA: Giao Cat 8-15	
CHỜ MUA	FRT	128.10	352,080	3	2	0			PK: Phan Ky Kep (+)
CHỜ MUA	VDS	13.75	596,800	3	0	0	SMC: CHOCH Tang	MA: Cum Trend Shift	
CHỜ MUA	HDG	23.20	1,501,850	3	2	0			PK: Phan Ky Kep (+)

# TÍN HIỆU MUA BÁN KỸ THUẬT THEO BỘ LỘC

Loại	Mã	Giá đóng	KLGD TB 20p	Điểm MUA	Điểm BÁN	TH gốc	SMC	MA	Phân kỳ
CHỜ MUA	HPX	4.40	360,365	3	0	0			PK: Phan Ky Kep (+)
CHỜ MUA	KOS	38.50	402,190	3	0	0	SMC: CHOCH Tang	MA: Pullback 100/200	
CHỜ MUA	OCH	8	316,140	3	0	0		MA: Cum Trend Shift MA: Golden Cross	
CHỜ MUA	VTD	5.10	290,815	3	1	0			PK: Phan Ky Kep (+)
CHỜ MUA	C4G	6.90	233,415	3	2	0			PK: Phan Ky Kep (+)
CHỜ MUA	ACB	26	23,507,284	3	0	0		MA: Cum Trend Shift MA: Pullback 100/200	
CHỜ MUA	TVC	8.60	183,545	3	0	0		MA: Cum Trend Shift	PK: Phan Ky An (+)
CHỜ MUA	CTI	20.10	286,010	3	2	0			PK: Phan Ky Kep (+)

## Bản tin Kinh tế - Tài chính ngày 03/06/2026

### Thị trường ngoại tệ

Phiên 02/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.141 VND/USD, tăng 03 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.934 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.348 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.334 VND/USD, tăng 10 đồng so với phiên 01/06. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 26 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.240 VND/USD và 26.340 VND/USD.

### Thị trường tiền tệ liên ngân hàng

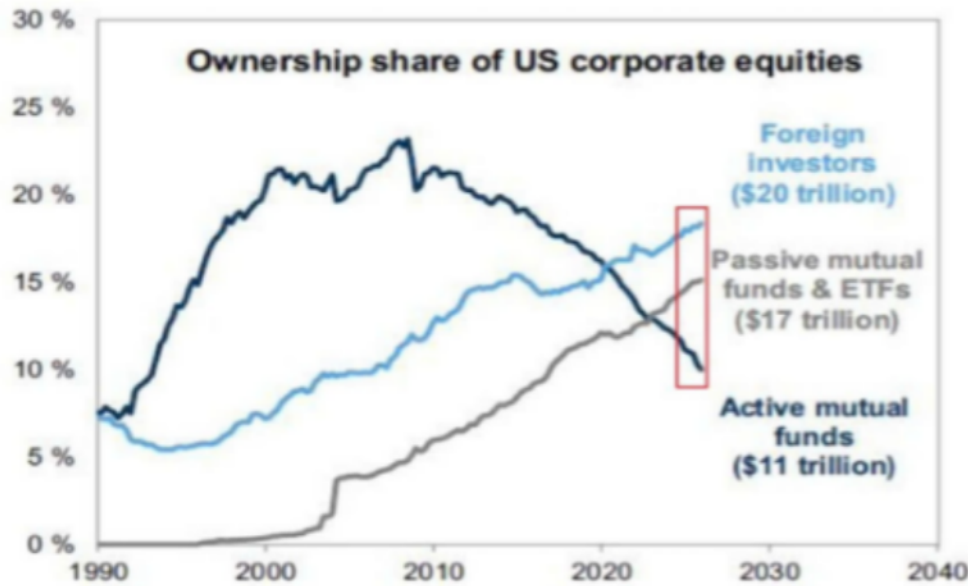
Ngày 02/06, lãi suất bình quân LNH VND giảm mạnh từ 0,20 - 4,40 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, giao dịch tại: ON 6,60%; 1W 6,95%; 2W 7,30% và 1M 7,20%. Lãi suất bình quân LNH USD không thay đổi ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON; giao dịch tại: ON 3,66%; 1W 3,70%; 2W 3,75%, 1M 3,81%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động trái chiều, chốt phiên: 3Y 3,49%; 5Y 4,13%; 7Y 4,17%; 10Y 4,33%; 15Y 4,51%.

### Nghiệp vụ thị trường mở (OMO)

Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 2.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 07 ngày, 4.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 56 ngày, lãi suất đều ở mức 4,5%. Có 996,20 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, 1.467,66 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 3.561,66 tỷ đồng ở kỳ hạn 56 ngày. Có 24.645,98 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN hút ròng 18.620,46 tỷ đồng từ thị trường. Có 327.310,66 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Ai đang sở hữu chứng khoán Mỹ

**Exhibit 19: Passive funds and foreign investors have grown as owners of US equities**



Source: Federal Reserve, Goldman Sachs Global Investment Research

Sở hữu thị trường chứng khoán Mỹ đã trải qua một sự thay đổi lịch sử: Các nhà đầu tư nước ngoài hiện sở hữu kỷ lục 20 nghìn tỷ USD, tương đương ~19% tổng cổ phiếu Mỹ. Tỷ lệ này đã gần như GẤP BA kể từ năm 2000. Hơn nữa, các quỹ tương hỗ thụ động và ETF nắm giữ 17 nghìn tỷ USD, mức cao nhất mọi thời đại, chiếm ~15% tổng sở hữu cổ phiếu Mỹ. Kể từ Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, sở hữu quỹ thụ động đã GẤP BA. Trong cùng kỳ, tỷ trọng của các quỹ tương hỗ chủ động đã giảm hơn một NỬA xuống còn 11 nghìn tỷ USD, hiện chỉ còn ~10% tổng số, mức thấp nhất kể từ đầu những năm 1990. Các nhà đầu tư nước ngoài và quỹ thụ động là nguồn cầu chính cho cổ phiếu Mỹ.

Mỹ chi tiêu nhiều hơn cho việc xây dựng trung tâm dữ liệu so với cơ sở hạ tầng giao thông công cộng



## Chỉ số chứng khoán toàn cầu

	Giá	%1N	%YTD
<b>S&amp;P 500</b>	7,609.78	+0.1	+10.9
<b>NASDAQ</b>	27,093.90	+0.0	+16.6
<b>Dow Jones</b>	51,307.79	+0.5	+6.0
<b>Russell 2000</b>	2,931.96	+0.9	+16.9
<b>Nikkei 225</b>	68,402.13	+2.5	+32.0
<b>Hang Seng</b>	25,633.21	-1.6	-2.7
<b>CSI 300</b>	4,938.81	+0.5	+4.7
<b>KOSPI</b>	8,801.49	+0.1	+104.2
<b>TAIEX</b>	46,459.16	+2.0	+58.3
<b>FTSE 100</b>	10,347.35	-0.2	+4.0
<b>DAX</b>	24,928.54	-0.8	+1.6
<b>CAC 40</b>	8,190.43	-0.2	-0.1

## Hàng hóa & TPCP Mỹ

	Giá	%1N	%YTD
<b>Dầu WTI (\$/bbl)</b>	95.76	+2.1	+67.1
<b>Dầu Brent (\$/bbl)</b>	98.00	+2.1	+61.3
<b>Khí TN (\$/MMBtu)</b>	3.19	+0.9	-11.7
<b>Vàng (\$/oz)</b>	4,491.10	+0.0	+4.1
<b>Bạc (\$/oz)</b>	74.77	-0.7	+6.0
<b>Bạc kim (\$/oz)</b>	1,931.70	-0.3	-9.1
<b>Đồng (\$/lb)</b>	6.61	-0.7	+17.1
<b>Cà phê (\$/lb)</b>	258.35	-0.3	-27.7
<b>Mỹ – TPCP 3M (%)</b>	3.62	-0.1	+2.4
<b>Mỹ – TPCP 5 năm (%)</b>	4.18	-0.2	+11.7
<b>Mỹ – TPCP 10 năm (%)</b>	4.45	-0.5	+6.4
<b>Mỹ – TPCP 30 năm (%)</b>	4.97	-0.5	+2.1

## Tỷ giá

	Giá	%1N	%YTD
<b>US Dollar (DXY)</b>	99.32	+0.1	+0.9
<b>EUR/USD</b>	1.16	-0.1	-1.1
<b>USD/JPY</b>	159.85	+0.1	+2.0
<b>GBP/USD</b>	1.34	-0.1	-0.2
<b>USD/CNY</b>	6.77	+0.1	-3.2
<b>USD/CHF</b>	0.79	+0.4	-0.4
<b>AUD/USD</b>	0.72	+0.0	+7.3
<b>USD/CAD</b>	1.39	+0.1	+1.0
<b>USD/INR</b>	95.69	+0.1	+6.4
<b>USD/VND</b>	26,275.00	+0.0	-0.1



Walmart giảm về hỗ trợ động MA(200) - Điểm mua dài hạn của cổ phiếu?



S&P 500 đã tăng 9 ngày liên tiếp và 9 tuần liên tiếp. Một trong những đợt tăng giá mạnh mẽ, không ngừng nghỉ nhất trong lịch sử.

S&P 500 Index: Biggest 9-Week % Gains (January 1950 - May 2026)												
20 Biggest Rallies						S&P 500 Forward Total Returns						
Rank	Start	End	Start S&P	End S&P	9-Week Return	3-Month	6-Month	1-Year	2-Year	3-Year	4-Year	5-Year
1	3/6/2009	5/8/2009	683	929	36.0%	9%	35%	22%	50%	57%	89%	102%
2	8/13/1982	10/15/1982	104	134	28.6%	11%	22%	33%	35%	58%	109%	133%
3	4/3/2020	6/5/2020	2489	3194	28.3%	8%	17%	35%	33%	41%	76%	85%
4	3/20/2020	5/22/2020	2305	2955	28.2%	15%	21%	43%	36%	49%	91%	102%
5	8/6/1982	10/8/1982	104	131	26.4%	12%	19%	36%	36%	60%	112%	150%
6	12/28/1974	2/21/1975	67	83	23.5%	10%	2%	24%	22%	6%	19%	40%
7	8/20/1982	10/22/1982	113	139	22.8%	5%	18%	25%	33%	54%	104%	104%
8	12/27/1974	2/28/1975	67	82	21.5%	12%	6%	22%	22%	8%	20%	41%
9	12/13/1974	2/14/1975	67	82	21.5%	11%	6%	22%	23%	11%	20%	45%
10	4/11/1997	6/13/1997	738	893	21.1%	4%	8%	25%	49%	70%	49%	15%
11	12/6/1974	2/7/1975	65	79	21.0%	15%	9%	26%	30%	14%	27%	46%
12	3/27/2020	5/29/2020	2541	3044	19.8%	16%	21%	49%	41%	45%	85%	91%
13	2/27/2009	5/1/2009	735	878	19.4%	13%	19%	38%	62%	70%	96%	112%
14	1/3/1975	3/7/1975	71	84	19.2%	10%	2%	18%	20%	4%	15%	35%
15	9/21/2001	11/23/2001	966	1150	19.1%	-5%	-5%	-18%	-7%	7%	16%	22%
16	3/27/2026	5/29/2026	4369	7560	19.0%							
17	7/10/2009	9/11/2009	879	1043	18.6%	7%	11%	9%	15%	47%	73%	90%
18	1/11/1991	3/15/1991	315	374	18.5%	3%	4%	12%	28%	36%	47%	70%
19	10/9/1998	12/11/1998	984	1166	18.5%	11%	12%	23%	20%	3%	-10%	-9%
20	4/4/2025	6/6/2025	5074	6000	18.3%	8%	15%					
<b>Historical Average (Top 20 Rallies)</b>						<b>9.2%</b>	<b>12%</b>	<b>24%</b>	<b>30%</b>	<b>36%</b>	<b>57%</b>	<b>71%</b>
Average: All Other Periods						2.6%	5%	11%	23%	35%	50%	52%
<b>Differential</b>						<b>6.6%</b>	<b>6%</b>	<b>13%</b>	<b>8%</b>	<b>0%</b>	<b>8%</b>	<b>19%</b>



**(\*)Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest.

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng. Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào. Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.

### CTCP Chứng khoán Smart Invest (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>  
 1900 1811  
 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)



TRẢI NGHIỆM NGAY

